

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Số: 70/2025/QĐST - HNGD

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

V, ngày 12 tháng 06 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 203/2024/TLST- HNGD ngày 03 tháng 10 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Phan Thị L, sinh năm: 1982; địa chỉ nơi cư trú: Thôn M, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn L1, sinh năm: 1977; địa chỉ nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn, giữa:

Bà Phan Thị L và ông Nguyễn Văn L1.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Bà Phan Thị L và ông Nguyễn Văn L1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Phương T, sinh ngày 14/12/2014 cho bà Phan Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Văn L1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 2.500.000 (*hai triệu năm trăm nghìn*) đồng, thi hành kể từ tháng 7 năm 2025 cho đến khi cháu T thành niên và có khả năng lao động. Ông Nguyễn Văn L1 có quyền đi lại, thăm nom, giáo dục con chung mà không

ai được phép ngăn cản.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Phan Thị L thuận chịu 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn và 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai thu số: 0000375 ngày 03 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị. Bà Phan Thị L đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H.Vĩnh Linh;
- CC THADS H.Vĩnh Linh;
- UBND X. Hải An, H. Hải Lăng,
T. Quảng Trị;
- TAND T.Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Đức Minh